

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VINH
TỈNH KHÁNH HÒA
Số: 31/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Vinh, ngày 12 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T - Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Hữu T - Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung Nguyễn Hạ Nhật B – sinh ngày 01/01/2014 và Nguyễn Hữu

Nhật M – sinh ngày 18/7/2015 đến tuổi trưởng thành. Bà H không yêu cầu ông Tiến cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hữu T được quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hữu T đều xác định không có tài sản chung.

- **Về nợ chung:** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hữu T đều xác định không có nợ chung.

- **Về án phí:** Ông Nguyễn Hữu T phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn và đồng ý nộp thay bà Nguyễn Thị H 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn. Như vậy ông T phải nộp tổng cộng là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2016/0004772 ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

Hoàn lại cho ông T 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng số tiền tạm ứng án phí còn lại. Ông T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Dương sự;
- UBND thị trấn Khánh Vĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền